

Bản án số: 291/2022/HNGĐ-ST
Ngày 28 – 12 – 2022
V/v tranh chấp ly hôn
và nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM D, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Huỳnh Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực

Bà Ngô Hồng Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm D xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 427/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022 về việc “tranh chấp ly hôn và nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 315/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Từ Thị U, sinh năm 1988; cư trú tại: Khóm 2, thị trấn Đầm D, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Phạm Chí Ph, sinh năm 1977; cư trú tại: Khóm 2, thị trấn Đầm D, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của chị Từ Thị U trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện:*

Chị Từ Thị U và anh Phạm Chí Ph chung sống năm 2006, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tạ An Kh. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau. Nay chị U xác định không thể tiếp tục chung sống nên yêu cầu được ly hôn với anh Ph.

Quá trình chung sống chị U và anh Ph có 01 con chung tên Phạm Băng B, sinh ngày 06/4/2006. Khi ly hôn, chị U yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Theo đơn kiện chị U yêu cầu được nhận một chiếc xe hiệu Air Blade, biển kiểm soát số 69-F1490.41, giá trị còn lại khoảng 40.000.000 đồng. Tại phiên họp chị U rút lại yêu cầu phân chia tài sản để tự thỏa thuận với anh Ph, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ: Chị U xác định không có.

* *Đối với anh Phạm Chí Ph:* Tòa án có tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng về yêu cầu khởi kiện của chị U nhưng anh Ph không có ý kiến gì và không tham gia hòa giải, xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Từ Thị U có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt; anh Phạm Chí Ph đã được Tòa án triệu tập họp lệ để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định pháp luật.

Chị U rút lại yêu cầu phân chia tài sản đối với chiếc xe hiệu Air Blade, biển kiểm soát số 69-F1490.41. Xét việc rút yêu cầu phân chia tài sản của chị U là tự nguyện nên căn cứ khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này của chị.

[2] Về nội dung: Chị U và anh Ph chung sống có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau. Từ nguyên nhân trên, chị U xác định tình trạng hôn nhân của anh, chị đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn đạt được và không thể hàn gắn nên yêu cầu được ly hôn với anh Ph. Anh Ph không có ý kiến về yêu cầu xin ly hôn của chị U.

Xét yêu cầu của chị U, thấy rằng: Chị U yêu cầu ly hôn nhưng qua các lần triệu tập hòa giải, xét xử anh Ph đều vắng mặt, thể hiện việc anh Ph không có thiện chí hòa giải, hàn gắn, cho thấy tình trạng hôn nhân của anh, chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của chị U, cho chị U ly hôn với anh Ph là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu về nuôi con của chị U thấy rằng: Cháu Phạm Băng Băng, sinh ngày 06/4/2006 đang sống cùng chị U, theo đơn trình bày nguyện vọng thì Băng Băng có nguyện vọng được sống cùng chị U, anh Ph không có ý kiến gì về vấn đề này. Do đó, để ổn định trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục nên chấp nhận yêu cầu của chị U, giao Băng Băng cho chị U tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chị U không đặt ra; anh Ph cũng không có ý kiến gì về vấn đề này nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Trường hợp có tranh chấp về vấn đề này sẽ được xem xét, giải quyết bằng vụ án khác.

Về tài sản chung: Chị U rU lại yêu cầu phân chia tài sản là chiếc xe hiệu Air Blade, biển kiểm soát số 69-F1490.41, giá trị còn lại khoảng 40.000.000 đồng để tự thỏa thuận với anh Ph, không yêu cầu tòa án giải quyết. Xét việc rU một phần yêu cầu khởi kiện của chị U là tự nguyện, không bị ai ép buộc nên được chấp nhận

Về các vấn đề khác: Chị U xác định không có. Anh Ph không có ý kiến gì về các nội dung này nên không đặt ra xem xét; khi có phát sinh tranh chấp về các vấn đề này sẽ được xem xét, giải quyết bằng vụ án khác.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị U phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 244 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a, b khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Từ Thị U.

- Về hôn nhân: Cho chị Từ Thị U được ly hôn với anh Phạm Chí Ph.

- Về con chung: Giao Phạm Băng Băng, sinh ngày 06/4/2006 cho chị Từ Thị U tiếp tục trong nôm, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi Băng Băng tròn 18 tuổi.

Anh Phạm Chí Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Đình chỉ yêu cầu phân chia tài sản của chị U đối với chiếc xe hiệu Air Blade, biển kiểm soát số 69-F1490.41.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Từ Thị U phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013062 ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm D (chị U đã nộp xong). Án phí phân chia tài sản chị U đã dự nộp 1.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013063 ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm D được nhận lại.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D;
- Ủy ban nhân dân xã Tạ An Kh;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Huỳnh Ngọc Mai